

Bản án số: 17/2017/HS-ST
Ngày 09- 11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Dư Chánh.

+ Ông Văn Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ánh Phương, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Bá Sự - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:16/2017/TLST- HS ngày 16/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2017/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo :

Nguyễn Minh T; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1991 tại Quảng Trị; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Chưa có nghề nghiệp ổn định; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị Ng và 01con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện V xét xử về tội“Trộm cắp tài sản” với mức án 06 tháng tù đã chấp hành xong toàn bộ bản án, ngày 10/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử 12 tháng tù về tội“Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong toàn bộ bản án; bị bắt, tạm giam từ ngày 04/7/2017 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

+ Chị Phạm Thị Th; sinh năm 1975; địa chỉ: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Ngọc B; sinh năm 1985; địa chỉ: thôn Xuân L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Qu; sinh năm 1978; địa chỉ: thôn Tr, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Phú Ph; sinh năm 1994; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 4/2017, thông qua mạng xã hội Facebook T đã kết bạn với Phạm Phú Ph; trú tại: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. T đã copy bài bán xe không giấy tờ của trang Web Nopp và giới thiệu với Ph mình là người bán xe không có giấy tờ, đồng thời cho nhau số điện thoại để trao đổi và thống nhất, khi nào có xe mô tô Hon da Wave thì sẽ mang đến bán cho Ph. Sau khi có người mua xe, T đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô Honda Wave rồi mang đến bán cho Ph, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào đêm 13 rạng sáng ngày 14/4/2017, T đi bộ từ thôn C sang thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị khi đến nhà chị Phạm Thị Th ở thôn V, thấy có một chiếc xe mô tô Hon da Wave BKS 74H1- 0381, số máy HC 09E-6154179, số khung 09086Y- 154186 đang dựng ở hiên nhà, T liền lén lút đột nhập vào kiểm tra xe không khóa cổ nên đã dắt xe ra đường, dùng tay giật đứt dây điện nối vào ổ khóa điện của xe và khởi động nổ máy điều khiển lên Quốc lộ 1A, dùng điện thoại di động liên lạc và đưa tài sản trộm được lên thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị bán cho Phạm Phú Ph với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được xe Phong đã tu sửa lại và bán cho một người đàn ông dân tộc thiểu số không rõ tên, địa chỉ với giá 4.600.000 đồng, hiện nay không thu hồi được.

Lần thứ hai: Vào đêm 20 rạng sáng ngày 21/4/2017, T đi bộ từ thôn C đến thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, khi đến nhà chị Lê Thị Ngọc B ở thôn X, thấy có một chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 74K6- 4670, số máy HC12E-1433259, số khung RLHHC 12159Y- 232419(xe này chị B mua lại của anh Lê A tại thôn Th,xã H, huyện H) đang dựng ở hiên nhà, T liền lén lút đột nhập vào kiểm tra xe không khóa cổ nên đã dắt xe ra đường, dùng tay giật đứt dây điện nối vào ổ khóa điện của xe và khởi động nổ máy điều khiển lên quốc lộ 1A, dùng điện thoại di động liên lạc và đưa tài sản trộm được lên thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị bán cho Phạm Phú Ph với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được xe khoảng 01 tuần Ph đã bán cho một người đàn ông dân tộc thiểu số không rõ tên, địa chỉ giá 4.100.000 đồng, hiện nay không thu hồi được. Tại phiên tòa anh Ph khai nhận là đã bán xe mô tô Honda Wave BKS 74K6- 4670 với giá 4.250.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào đêm 02 rạng sáng ngày 03/5/2017, T đi bộ từ nhà nghỉ ABC ra đến Cầu Trắng thuộc địa phận thị xã Qu, tỉnh Quảng Trị, T thuê một người đàn ông hành nghề chạy xe thồ(không rõ tên và địa chỉ) chở từ thị xã Qu vào xã H, huyện H. Đến xã H, T đi bộ về nhà, trên đường đi Tuấn nảy sinh tìm nhà nào có xe Wave để sơ hở thì lấy trộm, phát hiện nhà ông Lê Văn H ở thôn L, xã H có một chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 75H9 – 9348 của anh Nguyễn Văn Qu là con rể ông H, đang dựng ở hiên nhà, T liền lén lút đột nhập vào kiểm tra xe không

khóa cổ nên đã dắt xe ra đường, dùng tay giật đứt dây điện nối với ổ khóa điện của xe và khởi động nổ máy điều khiển lên Quốc lộ 1A, dùng điện thoại liên lạc và đưa tài sản trộm lên thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị bán cho Phạm Phú Ph. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T gặp Ph và đang thỏa thuận mua bán xe với giá 3.000.000 đồng, cùng lúc này anh Trần Thiện Nh đi ngang qua, phát hiện xe mô tô BKS 75H9 – 9348 là xe của anh Nguyễn Văn Qu anh bà con cô cậu với Nh vừa thông báo trên mạng xã hội Facebook là bị mất trộm đêm 02/5/2017. Thấy vậy, Nh đã ngăn cản không cho Ph mua xe của T và cho biết xe này là xe của Qu vừa mới bị mất trộm. Sau khi bị tra hỏi T sợ nên để xe mô tô BKS 75H9 – 9348 lại quán sửa chữa xe máy của Ph, rồi bỏ trốn vào nhà bố mẹ vợ của mình ở xã V, huyện U, tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 04/7/2017 khi trở ra xã H, T bị Cơ quan cảnh sát Điều tra – Công an huyện H bắt tạm giam.

Theo kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 28/6/2017 và số 08/KL-HĐĐG ngày 18/7/2017 của hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hải Lăng, kết luận 01 xe mô tô BKS75H9 - 9348 có trị giá 5.400.000 đồng, 01 xe mô tô BKS74H1 – 0381 có trị giá 6.750.000 đồng, 01 xe mô tô BKS74K6 – 4670 có trị giá 7.425.000 đồng.

Bản cáo trạng số 16/2017/CT- VKS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Minh T về tội: "**Trộm cắp tài sản**" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Minh T về tội trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo đã tự khai ra hai vụ trộm cắp tài sản ngày 14/4/2017 và ngày 21/4/2017; tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo 03 lần chiếm đoạt tài sản trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p, o khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 850.000 đồng do Phạm Phú Ph thu lợi bất chính; về xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ ngày 14/4/2017 đến ngày 03/5/2017, Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu trên địa bàn huyện H, tỉnh Quảng Trị đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 03 chiếc xe máy có tổng trị giá 19.575.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn; vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 03 lần chiếm đoạt tài sản trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ hai bản án trộm cắp tài sản và đã được xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng không có ý kiến gì thêm; bị cáo tự khai ra hai vụ trộm cắp tài sản ngày 14/4/2017 và ngày 21/4/2017; tại phiên tòa chị B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng điểm b,p,o khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô BKS75H9-9348, số máy HC 09E-0691674, số khung 09073Y- 691675 mang tên Nguyễn Văn Qu và 01 điện thoại di động của anh Ph Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu và trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Lê Thị Ngọc B số tiền 7.425.000 đồng và chị Phạm Thị Th số tiền 6.450.000 đồng. Tại phiên Tòa và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án các bên không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với khoản tiền do Phạm Phú Ph khai tại phiên tòa là mua 02 chiếc xe mô tô của bị cáo bán và thu lợi được 850.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,p,o khoản 1 khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Minh T: 18(Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (04/7/2017).

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 850.000 đồng(Tám trăm năm mươi ngàn đồng) do Phạm Phú Ph thu lợi bất chính.

Bị cáo **Nguyễn Minh T** phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, chị Lê Thị Ngọc B, anh Nguyễn Văn Qu và anh Phạm Phú Ph có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị Th có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự huyện H;
- THA hình sự;
- Lưu hồ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoan

Bị cáo Nguyễn Minh Tuấn, chị Lê Thị Ngọc Bốn, anh Nguyễn Văn Quang, anh Phạm Phú Phong có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị Thủy có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**